

Số: 217/2024/QĐST-HNGĐ

Vũng Liêm, ngày 25 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 315/2024/TLST/HNGĐ ngày 17 tháng 6 năm 2024, giữa:

- **Nguyên đơn:** Anh **Nguyễn Anh S**, sinh năm 1998; địa chỉ: số, xóm L phường L, quận T, Thành N.

- **Bị đơn:** Chị **Nguyễn Thị Huế T**, sinh năm 1996; địa chỉ: ấp u N, xã Hiếu T, huyện L, tỉnh Vĩnh L.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 9, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2024;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 6 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn: Anh Nguyễn Anh S và chị Nguyễn Thị Huế T thống nhất thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh Nguyễn Anh S và chị Nguyễn Thị Huế T thống nhất có 1 con chung tên Nguyễn Thị Tuyết N, sinh ngày 16/5/2020 hiện nay đang sống với chị T. Sau khi ly hôn anh S đồng ý giao con cho chị T nuôi dưỡng, chị T tự nguyện không yêu cầu anh S cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi dưỡng con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Anh S và chị Nguyễn Thị Huế T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ phải thu, phải trả: Anh Nguyễn Anh S và chị Nguyễn Thị Huế T thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Anh Nguyễn Anh S tự nguyện nộp 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm. Nhưng được khấu trừ vào số tiền đã nộp tạm ứng án phí là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số N⁰ 0009191, ngày 17/6/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vũng Liêm. Số tiền còn lại 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) hoàn trả lại cho anh Nguyễn Anh S.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THA huyện Vũng Liêm;
- UBND xã T;
- Các đương sự;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Tuyền